

KẾ HOẠCH
Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn
tỉnh Thanh Hóa đợt 17 năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021.

Căn cứ lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ trong đợt này là 99.960 liều vắc xin Moderna và căn cứ kết quả tiêm chủng các đợt chiến dịch tiêm chủng trước. Xuất phát từ tình hình thực tiễn công tác phòng, chống dịch Covid-19 và để chủ động tổ chức công tác tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 17 năm 2021 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.
- Thực hiện nhanh nhất tiến độ tiêm chủng, đảm bảo nhanh chóng đạt tỷ lệ bao phủ vắc xin cao để phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa bàn triển khai.
- Tăng cường quản lý đối tượng để kịp thời triển khai tiêm mũi 2, mũi 3 cho những người đến lịch tiêm chủng các loại vắc xin, hạn chế tối đa tỉ lệ chậm mũi, bỏ mũi tiêm.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng triển khai:

- Tiêm mũi 1 và mũi 2 cho những người chưa tiêm chủng tại 18 huyện có tỷ lệ bao phủ mũi 1 chưa cao là các huyện Hoằng Hóa, Cẩm Thủy, Thường Xuân, Bá Thước, Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Như Xuân, Nông Cống, Triệu Sơn, Đông Sơn, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Yên Định, Ngọc Lặc, Thạch Thành, Như Thanh, Lang Chánh. Trong đó tiếp tục ưu tiên tiêm chủng sớm cho người trên 50 tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ có thai.

3. Thời gian:

Các địa phương tiếp nhận vắc xin và triển khai hoàn thành việc tiêm chủng mũi 1 trong vòng 3 ngày, kể từ khi tiếp nhận vắc xin, đồng thời hoàn thành trước ngày 25/11/2021.

III. HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Công tác truyền thông

Thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác lịch tiêm chủng đến các đối tượng thuộc diện tiêm chủng; hướng dẫn những việc cần thực hiện trước, trong và sau khi tiêm chủng để người được tiêm chủng hợp tác thực hiện; những người chưa được tiêm chủng yên tâm chờ được tiêm chủng theo thứ tự ưu tiên, đồng thời tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch theo quy định.

2. Lập danh sách và đăng ký đối tượng

- Thực hiện đăng ký, cập nhật đối tượng tiêm chủng và đồng bộ hóa dữ liệu, quản lý Hồ sơ sức khỏe toàn dân lên hệ thống quản lý tiêm chủng trên trang điện tử tiemchungcovid19.gov.vn theo quy định của Bộ Y tế.

- Thường trực Ban chỉ đạo phòng chống dịch cấp huyện lập danh sách, quản lý đối tượng người dân từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn các xã, thị trấn triển khai tiêm chủng theo từng cơ quan, đơn vị, địa phương làm căn cứ xây dựng kế hoạch tiêm chủng đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng cao và hoàn thành tiêm chủng đạt tiến độ kế hoạch.

- Tăng cường theo dõi, quản lý đối tượng để lập kế hoạch tiêm chủng mũi 2 cho các đối tượng đến lịch tiêm chủng theo quy định, hạn chế tối đa tỷ lệ tiêm chậm mũi hoặc bỏ mũi.

3. Công tác tiếp nhận, cấp phát, bảo quản, sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng và xử lý rác thải

- Trên cơ sở số dân từ 18 tuổi trở lên, kết quả tiêm chủng các đợt trước của các địa phương; Sở Y tế có kế hoạch phân bổ vắc xin cho các đơn vị cụ thể như sau:

(Có phụ lục kế hoạch phân bổ vắc xin, kèm theo)

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh căn cứ kế hoạch này, thực hiện cấp phát vắc xin và phân bổ các vật tư tiêm chủng kèm theo cho các địa phương triển khai thực hiện.

- Thực hiện cấp phát, tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, sử dụng vắc xin

và vật tư tiêm chủng ở tất cả các tuyến theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Rác thải y tế phát sinh từ buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 được phân loại, thu gom, lưu trữ, vận chuyển, xử lý theo quy định tại Thông tư số 58/2015/TTLT-BYT-BTNM ngày 31/12/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và môi trường Quy định về quản lý chất thải y tế; Công văn số 5679/BYT-MT ngày 16/7/2021 của Bộ Y tế và Công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường Y tế, Bộ Y tế.

4. Tổ chức tiêm chủng

- Tổ chức tiêm chủng tại tất cả các điểm tiêm chủng do cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng tổ chức theo kế hoạch của các địa phương, bao gồm: Các Bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện (kể cả công lập và tư nhân); Trung tâm Y tế; Trạm Y tế; Cơ sở y tế tiêm chủng dịch vụ; Cơ sở y tế các Bộ, ngành...

- Chủ động bố trí sẵn sàng các tổ, đội cấp cứu lưu động thường trực tại các điểm tiêm chủng với đầy đủ các điều kiện nhân lực, thuốc, phương tiện, trang thiết bị thiết yếu sẵn sàng xử lý các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng có thể xảy ra, đảm bảo tuyệt đối an toàn tiêm chủng.

- Huy động sự tham gia của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương hỗ trợ công tác tổ chức buổi tiêm chủng, đảm bảo an toàn tiêm chủng, an toàn phòng chống dịch Covid-19; an ninh, trật tự tại tất cả các điểm tiêm chủng.

- Các địa phương tăng cường lực lượng ngoài ngành y tế để hỗ trợ công tác tổ chức tiêm chủng và cập nhật kết quả tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 lên phần mềm quản lý, hoàn thành ngay sau khi kết thúc buổi tiêm chủng, đồng thời triển khai phương án đẩy nhanh nhất tiến độ tiêm chủng tại địa phương để tiếp tục tổ chức các đợt tiêm chủng tiếp theo ngay sau khi được phân bổ vắc xin.

5. Giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng

- Các cơ sở tiêm chủng thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc giám sát các sự cố bất lợi sau tiêm chủng bao gồm các phản ứng thông thường và các tai biến nặng sau tiêm chủng theo quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11 /2018; Quyết

định 3886/QĐ-BYT ngày 11/5/2021 của Bộ Y tế; Công văn số 5488/BYT-KCB ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế.

- Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin thực hiện đánh giá nguyên nhân và xử trí theo quy định của Bộ Y tế.

6. Kiểm tra, giám sát và thống kê báo cáo

- Ban chỉ đạo các cấp tổ chức kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện trước, trong chiến dịch tiêm chủng tại tất cả các điểm tiêm chủng trên địa bàn, theo phân cấp tuyến trên kiểm tra, giám sát tuyến dưới, có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời hỗ trợ, chấn chỉnh công tác tiêm chủng theo quy định.

- Thiết lập và tổ chức hệ thống thông tin báo cáo nhanh hàng ngày và tổng hợp sau khi kết thúc chiến dịch; tổng hợp báo cáo kết quả chiến dịch cho UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí trung ương

Bộ Y tế hỗ trợ vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn để triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19.

2. Kinh phí địa phương

- Kinh phí tỉnh hỗ trợ

Kinh phí tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 16 là: **837.260.000 đồng**

Bằng chữ: Tám trăm ba mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn./ (Có dự toán chi tiết kèm theo)

- Kinh phí cấp huyện, cấp xã

UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí cho các hoạt động: Tập huấn, in ấn phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng, phiếu khám sàng lọc, giấy xác nhận, truyền thông, xăng xe vận chuyển vắc xin, công tác tổ chức điểm tiêm, thường trực xử lý phản ứng sau tiêm... theo thực chi và theo định mức quy định.

- Kinh phí khác

Huy động, tiếp nhận và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho công tác tiêm chủng vắc xin phòng chống dịch Covid-19, thanh quyết toán theo thực tế và định mức chi quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Tham mưu cho Sở Y tế ban hành kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đợt 17 năm 2021; tham mưu toàn diện về công tác tổ chức tiêm chủng và phân bổ vắc xin cho các địa phương.

- Là đầu mối tiếp nhận và xây dựng kế hoạch phân bổ vắc xin, vật tư tiêm chủng, tài liệu truyền thông cho các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị triển khai chiến dịch tiêm chủng.

- Trực tiếp tổ chức các điểm tiêm chủng để tiêm cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức... tuyến Trung ương, tuyến tỉnh và các đối tượng khác trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ Y tế thực hiện công tác tiêm chủng tại tất cả các tuyến (tỉnh, huyện, xã).

- Tham mưu tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát hỗ trợ công tác tiêm chủng tại các đơn vị.

- Phối hợp với các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn xây dựng phương án và bố trí các đội cấp cứu thường trực tại các điểm tiêm chủng để sẵn sàng xử trí kịp thời các trường hợp phản ứng bất lợi sau tiêm chủng.

- Là đầu mối cung cấp thông tin và tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về chiến dịch tiêm chủng.

- Thực hiện điều tra, giám sát, báo cáo các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng (nếu có) theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo hàng ngày kết quả triển khai chiến dịch, tình hình cung ứng, sử dụng vắc xin và báo cáo tổng hợp toàn đợt chiến dịch về Sở Y tế, UBND tỉnh và Bộ Y tế.

2. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu cho UBND cấp huyện tổng hợp danh sách đối tượng và ban hành kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đợt 17 năm 2021 cho người dân trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn tiêm chủng theo chỉ đạo của Sở Y tế tại công văn số 4476/SYT-NVY ngày 08/10/2021 về việc tăng cường thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn tiêm chủng vắc xin phòng

Covid-19 và các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế; chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc gia.

- Đảm bảo đủ các điều kiện hệ thống dây chuyền lạnh cho công tác tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin theo quy định của Bộ Y tế.

- Phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn xây dựng phương án và bố trí các đội cấp cứu thường trực tại các điểm tiêm chủng, sẵn sàng xử trí kịp thời các trường hợp phản ứng bất lợi sau tiêm chủng.

- Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn thực hiện đăng ký tiêm chủng trên trang điện tử tiemchungcovid19.gov.vn.

- Thực hiện rà soát, quản lý đối tượng tiêm chủng theo quy định.

- Tổ chức thực hiện việc tiêm chủng các đối tượng trên địa bàn theo kế hoạch này và theo quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Thực hiện điều tra, giám sát, báo cáo các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng (nếu có);

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng ngày kết quả triển khai chiến dịch, tình hình cung ứng, sử dụng vắc xin và báo cáo tổng hợp toàn đợt chiến dịch về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để tổng hợp báo cáo Sở Y tế; UBND tỉnh; Bộ Y tế và các cơ quan liên quan theo quy định.

3. Các bệnh viện trên địa bàn tỉnh

- BVĐK tỉnh chủ trì phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh và các cơ quan liên quan tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho các đơn vị y tế tuyến huyện, tuyến xã về phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT của Bộ Y tế; Quyết định 1966/QĐ-BYT ngày 22/4/2021 của Bộ Y tế; Quyết định số 3348/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế.

- Các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện đảm bảo đủ các điều kiện và thực hiện công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định và phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn tiêm chủng theo chỉ đạo của Sở Y tế tại công văn số 4476/SYT-NVY ngày 08/10/2021 về việc tăng cường thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Bố trí đủ nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, thuốc thiết yếu... thường

trực tại các điểm tiêm chủng, sẵn sàng xử lý các sự cố bất lợi sau tiêm chủng có thể xảy ra tại điểm tiêm chủng hoặc theo sự điều động của Ban chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện.

VI. NỘI DUNG KHÁC

Các nội dung khác chưa đề cập trong kế hoạch này, thực hiện theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021./.

Nơi nhận:

- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Bộ Y tế (báo cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (phối hợp);
- Các thành viên BCD tỉnh (phối hợp);
- Các đơn vị y tế trong tỉnh (thực hiện);
- Đài PTTH tỉnh; Báo Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NVY.MDT (02).

GIÁM ĐỐC



Trịnh Hữu Hùng

PHỤ LỤC 1

KẾ HOẠCH CẤP VẮC XIN COVID-19 ĐỢT 17 NĂM 2021

(Kèm theo kế hoạch số /KH-SYT ngày / /2021 của Sở Y tế)

TT	Đơn vị	Dân số trên 18 tuổi	Tổng số liều vắc xin đã phân bổ (đến hết ngày 21/11/2021)	Số liều Vắc xin Mordena phân bổ kỳ này	Ghi chú
1	Huyện Bá Thước	72,154	76,080	4,900	
2	Huyện Cẩm Thủy	80,311	88,768	5,400	
3	Huyện Đông Sơn	56,611	69,378	3,800	
4	Huyện Hà Trung	87,631	94,320		
5	Huyện Hậu Lộc	126,345	128,972		
6	Huyện Hoằng Hóa	168,792	252,570	11,360	
7	Huyện Lang Chánh	35,326	38,918	2,400	
8	Huyện Mường Lát	23,494	28,050	1,600	
9	Huyện Nga Sơn	102,900	112,746		
10	Huyện Ngọc Lặc	97,974	170,928	6,600	
11	Huyện Như Thanh	66,708	78,394	4,500	
12	Huyện Như Xuân	44,552	55,020	3,000	
13	Huyện Nông Cống	134,610	200,172	9,000	
14	Huyện Quan Hóa	34,561	38,390	2,300	
15	Huyện Quan Sơn	27,918	33,712	1,900	
16	Huyện Quảng Xương	142,788	137,506		
17	Huyện Thạch Thành	102,629	158,810	6,900	
18	Huyện Thiệu Hóa	119,062	124,288		
19	Huyện Thọ Xuân	145,862	166,508	9,800	
20	Huyện Thường Xuân	61,698	66,270	4,100	
21	Huyện Triệu Sơn	147,354	159,052	9,900	
22	Huyện Vĩnh Lộc	64,062	87,278	4,300	
23	Huyện Yên Định	122,359	184,726	8,200	
24	TP Sầm Sơn	75,279	89,488		
25	TX Bim Sơn	41,121	91,702		
26	TX Nghi Sơn	168,586	260,154		
27	TP Thanh Hóa	255,042	357,404		
Tổng		2,605,729	3,349,604	99,960	

Ghi chú:

Vắc xin được cấp tương ứng với 6,7% dân số từ 18 tuổi trở lên của 18 huyện

PHỤ LỤC 2**DỰ TOÁN KINH PHÍ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH TIÊM VẮC XIN PHÒNG BỆNH COVID-19 ĐỢT 17 NĂM 2021***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày tháng năm 2021 của Sở Y tế Thanh Hóa)*

STT	Nội dung chi	Diễn giải	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự kiến (đồng)	Thành tiền
I	Chi trả tiền công tiêm chủng					749,700,000
-	Tiêm chủng cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh (dự kiến 99.960 lượt tiêm)		mũi	99,960	7,500	749,700,000
II	Giám sát hỗ trợ chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID 19					87,560,000
1	Tuyển tỉnh					87,560,000
1.1	Sở Y tế					27,760,000
	Công giám sát hỗ trợ	3 người x 3 ngày/huyện x 40.000 đồng/người/ngày x 6 huyện	ngày	54	40,000	2,160,000
	Phụ cấp công tác phí	3 người x 3 ngày/huyện x 200.000 đồng/người/ngày x 6 huyện	ngày	54	200,000	10,800,000
	Tiền ngủ	3 người x 2 đêm/huyện x 200.000 đồng/người/đêm x 4 huyện	đêm	24	200,000	4,800,000
	Xăng xe/Khoán phương tiện đi lại	10.000.000 đồng/đợt	đợt	1	10,000,000	10,000,000
1.2	Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh					59,800,000

	Công giám sát hỗ trợ	4 người x 3 ngày/huyện x 40.000 đồng/người/ngày x 10 huyện	ngày	120	40,000	4,800,000
	Phụ cấp công tác phí	4 người x 3 ngày/huyện x 200.000 đồng/người/ngày x 10 huyện	ngày	120	200,000	24,000,000
	Tiền ngủ	4 người x 2 đêm/huyện x 200.000 đồng/người/đêm x 10 huyện	đêm	80	200,000	16,000,000
	Xăng xe/Khoán phương tiện đi lại	15.000.000 đồng/đợt	đợt	1	15,000,000	15,000,000
2	Tuyển huyện					
	Công giám sát hỗ trợ	40.000 đồng/người/ngày, theo kế hoạch của các địa phương				
Tổng cộng I+II						837,260,000

Số tiền bằng chữ: Tám trăm ba mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn./.